

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN CHÂU  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/2024/HS-ST  
Ngày 01-3-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Triệu Văn Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đức Vinh, ông Vì Văn Thái.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Hữu Đôn - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2024/QĐXXST-HS ngày 19/02/2024, đối với bị cáo:

Trần Văn B, tên gọi khác: Không, sinh 1991 tại huyện Y, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con bà Trần Thị Thoa; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 05/11/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS. Đến ngày 05 tháng 4 năm 2020 Trần Văn B chấp hành xong án phạt tù, án phí HSST. (Đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích).

Ngày 21/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 BLHS. Đến ngày 06 tháng 12 năm 2022 Trần Văn B chấp hành xong án phạt tù, án phí HSST. (Đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2023 đến nay, có mặt.

Nhân thân: Ngày 25/6/2009 bị Công an huyện Yên Châu xử phạt vi phạm hành chính (Phạt tiền) về hành vi đánh nhau.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Hà Văn H, sinh năm 1980, trú tại: Bản T, xã C, huyện Y, tỉnh Sơn La, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 10 năm 2023 tại bản Huổi Hẹ, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Đội CSGT- TT Công an huyện Yên Châu và Công an thị trấn Yên Châu phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với: Trần Văn B- Sinh năm: 1991- Trú tại: Bản T, xã C, huyện Y đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa các cục bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ khi Trần Văn B cầm ở lòng bàn tay trái thả xuống nền đường cạnh chân trái của Trần Văn B; 01 xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, BKS: 26N1- 035.72, màu sơn đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Văn B; 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn B.

Ngày 01 tháng 11 năm 2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Trần Văn B và trích rút mẫu để giám định: 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa các cục bột màu trắng có khối lượng là 0,23 gam ký hiệu L gửi giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 2503/KLMT ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu L là ma túy; Loại Heroine (Heroin), có tên khoa học: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,23 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,23 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số: 57/2022/NĐ- CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngày 01 tháng 11 năm 2023, Trần Việt H - Sinh năm: 1995- Trú tại: Bản T, xã C, huyện Y (em trai của Trần Văn B) giao nộp cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu: 01 căn cước công dân số: 014091008917 mang tên Trần Văn B và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 002038, xe mang BKS: 26N1- 035.72 mang tên Hà Văn H.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa Trần Văn B khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 31/10/2023, Trần Văn B điều khiển xe máy BKS: 26N1- 035.72 của Hà Văn H- Sinh năm: 1980- Trú tại: Bản T, xã C, huyện Y (anh rể Trần Văn B) mang theo số tiền 300.000 đồng rồi đi từ Bản T, xã C, huyện Y đến nhà Hoàng Văn V - Sinh năm: 2001- Trú tại: Bản P, xã C, huyện Y (bạn của B) rủ V đi cùng B đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu thăm bạn của B, V đồng ý. Sau đó, B điều khiển xe máy chở V ngồi sau đi từ bản Phát xã Chiềng Păn, huyện Yên Châu theo đường Quốc lộ 6 đến bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến một khu nương thuộc bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu do muốn có ma túy để bản thân sử dụng nên B dừng xe máy và bảo V đợi rồi đi bộ vào bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu mục đích tìm mua ma túy để bản thân sử dụng (B không nói cho V biết đi mua ma túy). Khi B đi bộ đến khu rừng cách nơi dừng xe máy khoảng 02 Km, B gặp một người đàn ông dân tộc Mông (B không biết tên, tuổi, địa chỉ) đang đi bộ ngoài đường. Qua nói chuyện B biết người đàn ông dân tộc Mông có ma túy bán nên hỏi và mua được của người đàn ông trên 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine và 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 05 viên Hồng phiến với giá 300.000 đồng. Mua được ma túy, B lấy 05 viên Hồng phiến trong gói nilon màu xanh rồi vào bụi cây trong rừng sử dụng bằng hình thức đốt hít. Sử dụng ma túy xong, B cầm gói nilon màu xanh bên trong chứa Heroine ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ đến chỗ V đợi. Đi đến nơi, B bảo với V: "Muộn rồi đi về thôi", sau đó V điều khiển xe máy BKS: 26N1- 035.72 chở B ngồi sau đi về nhà (V không biết việc B đang cất giấu trái phép chất ma túy). Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi B và V về đến bản Huổi Hẹ, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu thì gặp tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Đội CSGT- TT Công an huyện Yên Châu và Công an thị trấn Yên Châu kiểm tra. Khi Hoàng Văn V dừng xe máy để tổ công tác kiểm tra thì Trần Văn B do lo sợ bị phát hiện nên cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái thả xuống nền đường cạnh chân trái của Trần Văn B. Tổ công tác Công an huyện Yên Châu yêu cầu B nhặt gói nilon màu xanh mà B vừa thả xuống đường để kiểm tra thấy bên trong chứa ma túy. Trần Văn B khai nhận đó là số Heroine của B mua được mục đích để bản thân sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn B.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSYC ngày 25 tháng 01 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Trần Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 5 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong mặt trước ghi: “Vật chứng vụ: Trần Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 09 giờ 10 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2023. Tại: Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La. Bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh.

Đề nghị ghi nhận việc Ngày 08 tháng 01 năm 2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại chiếc xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy trên cho Hà Văn H.

Đề nghị tuyên trả cho bị cáo Trần Văn B 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số: 014091008917 mang tên Trần Văn B.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Trần Văn B trình bày: Bị cáo nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại chiếc xe máy cho gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên

Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định số lượng, khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 31 tháng 10 năm 2023, Trần Văn B đã mua trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân với giá 300.000 đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, khi Trần Văn B mang Heroine về đến bản Huổi Hẹ, xã Viêng Lán, huyện Yên Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu phối hợp với Đội CSGT- TT Công an huyện Yên Châu và Công an thị trấn Yên Châu bắt quả tang, thu giữ 0,23 gam Heroine. Bị cáo Trần Văn B có nhân thân xấu đã có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau và bị xử phạt vi phạm hành chính; có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản đến thời điểm phạm tội mới chưa được xóa án tích. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo Trần Văn B là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bản thân Trần Văn B không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì giấy niêm phong mặt trước ghi: “Vật chứng vụ: Trần Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 09 giờ 10 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2023. Tại: Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La. Bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh. Xét thấy đây là những vật cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA- Wave, BKS: 26N1- 035.72, sơn màu đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn B. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của Hà Văn H- Sinh năm: 1980- Trú tại: Bản T, xã C, huyện Y (anh rể của Trần Văn B) cho Trần Văn B mượn để đi lại. Việc Trần Văn B sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội Hà Văn H hoàn toàn không biết. Việc ngày 08 tháng 01 năm 2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã trả lại chiếc xe máy và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy trên cho Hà Văn H. Xét là phù hợp, cần ghi nhận.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với người bán ma túy cho Trần Văn B, theo lời khai của B đó là người đàn ông dân tộc Mông (B không biết tên, tuổi, địa chỉ). Nơi trao đổi mua bán ma túy diễn ra tại bản Ông Lý, xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu chỉ có B và người đàn ông dân tộc Mông đó biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không đủ điều kiện để điều tra xác minh, làm rõ.

Đối với Hoàng Văn V là người đi cùng và điều khiển xe máy BKS: 26N1- 035.72 chở Trần Văn B về thì bị bắt quả tang, quá trình điều tra xác định Hoàng Văn V không biết việc Trần Văn B mua và cất giấu trái phép chất ma túy để bản thân sử dụng. Do đó hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo, không liên quan đến nội dung vụ án. Cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 căn cước công dân số: 014091008917 mang tên Trần Văn B, là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo đang bị tạm giam cần tiếp tục tạm giam theo quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Thời gian tạm giam được tính vào thời gian thụ hình.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt bị cáo Trần Văn B 05 năm 06 tháng (năm năm sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2023 ngày bắt tạm giữ, tạm giam đối với bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì giấy niêm phong mặt trước ghi: “Vật chứng vụ: Trần Văn B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Niêm phong hồi 09 giờ 10 phút, ngày 01 tháng 11 năm 2023. Tại: Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La. Bên trong gồm có: 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu + 01 mảnh nilon màu xanh.

Tuyên trả cho bị cáo 01 điện thoại di động, loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu IPHONE 8 Plus, vỏ màu đen, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân số: 014091008917 mang tên Trần Văn B.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu).

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA-Wave, BKS: 26N1- 035.72, sơn màu đỏ đen, xe cũ đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang Trần Văn B, xe máy đã qua sử dụng cho Hà Văn H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Bộ phận nghiệp vụ Công an huyện Yên Châu;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Triệu Văn Quang**

